

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức  
của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Ninh Thuận**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Căn cứ Nghị định số 164/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Căn cứ Thông tư số 39/2009/TT-BCT ngày 28/12/2009 của Bộ Công Thương quy định thực hiện một số nội dung của quy chế quản lý cụm công nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg ngày 19/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 45/2007/QĐ-TTg ngày 03 tháng 4 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ quy định thẩm quyền quản lý cán bộ các Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế và các Ban quản lý có tên gọi khác thuộc Bộ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg ngày 19/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý cụm công nghiệp;

Thực hiện Quyết định số 719/QĐ-TTg ngày 07 tháng 6 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ thành lập Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Ninh Thuận;

Theo đề nghị của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh tại Tờ trình số 181/TTr-BQLKCN ngày 30/5/2014 và của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1330/TTr-SNV ngày 24/6/2014 và Báo cáo kết quả thẩm định văn bản số 772/BC-STP ngày 26 /5/ 2014 của Sở Tư pháp,

## QUYẾT ĐỊNH:

### Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh Ninh Thuận (sau đây gọi tắt là Ban quản lý) là cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước trực tiếp đối với các khu công nghiệp, các Cụm công nghiệp Tháp Chàm, Thành Hải và các cụm công nghiệp khác được Ủy ban nhân dân tỉnh giao quản lý (gọi tắt là cụm công nghiệp) trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; quản lý và tổ chức thực hiện chức năng cung ứng dịch vụ hành chính công và dịch vụ hỗ trợ khác có liên quan đến hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh cho nhà đầu tư trong khu, cụm công nghiệp.

2. Ban quản lý chịu sự chỉ đạo và quản lý về tổ chức, biên chế, chương trình kế hoạch công tác và kinh phí hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh; chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của các Bộ, ngành quản lý về ngành, lĩnh vực có liên quan; có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và các Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong công tác quản lý khu, cụm công nghiệp.

3. Ban quản lý là cơ quan đầu mối quản lý hoạt động đầu tư trong các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận. Các Bộ, Ngành, cơ quan quản lý nhà nước ở địa phương khi triển khai các nhiệm vụ chuyên môn tại các khu, cụm công nghiệp có trách nhiệm phối hợp và lấy ý kiến tham gia của Ban quản lý, đảm bảo cho hoạt động quản lý nhà nước khu công nghiệp thống nhất, tránh chồng chéo và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động theo quy định của pháp luật.

4. Ban quản lý có tư cách pháp nhân; tài khoản riêng; con dấu mang hình Quốc huy; kinh phí quản lý hành chính Nhà nước, kinh phí hoạt động sự nghiệp và vốn đầu tư phát triển do ngân sách Nhà nước cấp theo kế hoạch hàng năm.

5. Trụ sở làm việc của Ban quản lý đặt tại thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

### Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham gia ý kiến, xây dựng và trình các Bộ, Ngành và Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện các công việc sau đây:

a) Tham gia ý kiến với các Bộ, Ngành và Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, quy hoạch có liên quan đến hoạt động đầu tư, phát triển khu công nghiệp;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng Quy chế phối hợp làm việc giữa Ban quản lý với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc các cơ quan có liên quan để thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn được giao theo cơ chế một cửa và một cửa liên thông tại Ban quản lý các khu

công nghiệp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện;

c) Phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng chương trình, kế hoạch và xúc tiến đầu tư phát triển khu công nghiệp trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện;

d) Xây dựng kế hoạch hằng năm và 5 năm về phát triển nguồn nhân lực, đáp ứng nhu cầu khu công nghiệp trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện;

đ) Lập dự toán ngân sách, kinh phí hoạt động sự nghiệp và vốn đầu tư phát triển hằng năm của Ban quản lý trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và pháp luật có liên quan.

2. Ban quản lý thực hiện các nhiệm vụ sau đây theo quy định của pháp luật:

a) Quản lý, phổ biến, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định, quy hoạch, kế hoạch có liên quan tới khu, cụm công nghiệp đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt;

b) Đăng ký đầu tư; thẩm tra, cấp và điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án đầu tư vào khu công nghiệp thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đầu tư;

Thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định các nội dung: đăng ký đầu tư; cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án đầu tư vào các cụm công nghiệp được giao quản lý;

c) Phối hợp với cơ quan chức năng khi các cơ quan chức năng tổ chức các cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy định, quy hoạch, kế hoạch có liên quan tới khu, cụm công nghiệp; giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong khu, cụm công nghiệp;

d) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện mục tiêu đầu tư quy định tại Giấy chứng nhận đầu tư, tiến độ góp vốn và triển khai dự án đầu tư; việc thực hiện các điều khoản cam kết đối với các dự án được hưởng ưu đãi đầu tư và việc chấp hành pháp luật về xây dựng, lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội đối với người lao động, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người lao động và người sử dụng lao động, hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội, phòng chống cháy nổ, an ninh - trật tự, bảo vệ môi trường sinh thái đối với các dự án tại các khu, cụm công nghiệp; đề nghị cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo quy định đối với các trường hợp vi phạm trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý đối với khu, cụm công nghiệp;

đ) Phối hợp với các đơn vị Công an trong việc kiểm tra công tác giữ gìn an ninh, trật tự, xây dựng và đề xuất những biện pháp thực hiện công tác bảo đảm an ninh, trật tự, tổ chức lực lượng bảo vệ, lực lượng phòng cháy, chữa cháy

trong khu công nghiệp;

e) Giải quyết các khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư tại khu, cụm công nghiệp và kiến nghị Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giải quyết những vấn đề vượt thẩm quyền;

g) Nhận báo cáo thống kê, báo cáo tài chính của doanh nghiệp hoạt động trong khu, cụm công nghiệp; đánh giá hiệu quả đầu tư trong khu, cụm công nghiệp;

h) Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong việc xây dựng và quản lý hệ thống thông tin về khu công nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý;

i) Báo cáo định kỳ với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ, Ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình: Xây dựng và phát triển khu công nghiệp; tình hình quản lý cụm công nghiệp, thực hiện việc cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư; triển khai và hoạt động của dự án đầu tư; thực hiện các nghĩa vụ đối với nhà nước; thu hút và sử dụng lao động; thực hiện các quy định của pháp luật lao động và giải quyết tranh chấp lao động và thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường sinh thái trong khu, cụm công nghiệp;

k) Tổ chức phong trào thi đua và khen thưởng cho doanh nghiệp trong khu công nghiệp;

l) Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh về quản lý tài chính, tài sản, ngân sách được giao; thu và quản lý sử dụng các loại phí, lệ phí; nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài về các lĩnh vực có liên quan đến đầu tư xây dựng và phát triển khu, cụm công nghiệp; quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức và đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức của Ban quản lý; giới thiệu việc làm cho công nhân lao động làm việc tại khu, cụm công nghiệp;

m) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

3. Ban quản lý thực hiện các nhiệm vụ sau đây theo ủy quyền và hướng dẫn của các Bộ, Ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và cơ quan nhà nước có thẩm quyền:

a) Cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung và gia hạn Giấy phép thành lập văn phòng đại diện thương mại của tổ chức và thương nhân nước ngoài đặt trụ sở tại khu công nghiệp; Giấy phép kinh doanh đối với hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa cho doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và nhà đầu tư nước ngoài đầu tư vào khu công nghiệp; Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đối với những mặt hàng hạn chế kinh doanh, kinh doanh có điều kiện;

b) Cấp các loại Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa cho hàng hóa sản xuất

tại khu công nghiệp;

c) Điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng, các khu chức năng trong quy hoạch chi tiết xây dựng khu công nghiệp đã được phê duyệt nhưng không làm thay đổi chức năng sử dụng khu đất và cơ cấu quy hoạch. Thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng đã được phê duyệt của các cụm công nghiệp nhưng không làm thay đổi chức năng sử dụng khu đất và cơ cấu quy hoạch;

Thẩm định thiết kế cơ sở đối với các dự án nhóm B, C; Cấp, gia hạn Giấy phép xây dựng công trình đối với công trình xây dựng phải có Giấy phép xây dựng theo quy định của pháp luật về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình đối với các công trình xây dựng trong các khu, cụm công nghiệp.

d) Cấp, cấp lại, thu hồi Giấy phép lao động cho lao động là công dân nước ngoài vào làm việc trong khu công nghiệp; đăng ký nội quy lao động; tiếp nhận thỏa ước lao động tập thể; tiếp nhận thang lương, bảng lương, định mức lao động; đăng ký kế hoạch đưa người lao động đi thực tập ở nước ngoài dưới 90 ngày cho doanh nghiệp trong khu công nghiệp;

đ) Cấp một số loại giấy phép, chứng chỉ, chứng nhận khác trong khu công nghiệp;

e) Xác nhận hợp đồng, văn bản về bất động sản trong khu công nghiệp cho tổ chức có liên quan; tiếp nhận đăng ký khung giá cho thuê đất, cho thuê lại đất và phí hạ tầng khu công nghiệp của nhà đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp;

g) Tổ chức thực hiện thẩm định và phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh trong khu, cụm công nghiệp; cấp giấy xác nhận cho các đối tượng thuộc diện đăng ký Bản cam kết bảo vệ môi trường hoạt động trong khu công nghiệp; thẩm định, phê duyệt và kiểm tra, xác nhận đề án bảo vệ môi trường chi tiết và đề án bảo vệ môi trường đơn giản cho các dự án trong khu công nghiệp;

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế của Ban Quản lý**

1. Lãnh đạo Ban quản lý: gồm có Trưởng ban và 02 Phó Trưởng ban.

a) Trưởng ban là người đứng đầu Ban quản lý, chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Ban quản lý và việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao hoặc ủy quyền; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và chịu trách nhiệm khi để xảy ra tham nhũng, gây thiệt hại trong tổ chức, đơn vị thuộc quyền quản lý của mình;

Trưởng ban chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ của cơ quan theo chế độ thủ trưởng. Tổ chức hoạt động của Ban quản lý đều tuân thủ quy định của pháp luật và quy chế làm việc của Ban quản lý.

b) Phó Trưởng ban là người giúp Trưởng ban chỉ đạo một số mặt công tác và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng ban vắng mặt, một Phó Trưởng ban được Trưởng ban ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Ban quản lý.

2. Bộ máy giúp việc thuộc Ban quản lý:

- a) Văn phòng Ban quản lý;
- b) Phòng Quy hoạch và Xây dựng;
- c) Phòng Đầu tư và Quản lý doanh nghiệp.

3. Đơn vị sự nghiệp trực thuộc: Trung tâm khai thác hạ tầng và Hỗ trợ đầu tư, các đơn vị sự nghiệp khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập đúng theo quy định của pháp luật.

4. Biên chế: biên chế của Ban quản lý do Ủy ban nhân dân tỉnh giao trên cơ sở Đề án xác định vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của Ban quản lý được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

5. Việc bổ nhiệm, quản lý cán bộ, công chức, viên chức và người lao động:

a) Trưởng ban và Phó Trưởng ban do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức theo tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục và phân cấp quản lý cán bộ của tỉnh và theo quy định của Pháp luật.

b) Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc Ban quản lý và trưởng, phó các đơn vị sự nghiệp Ban quản lý thực hiện theo tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục và phân cấp quản lý cán bộ của tỉnh và theo quy định của Pháp luật.

c) Việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức, người lao động; thực hiện các chế độ chính sách, khen thưởng và kỷ luật đối với công chức, viên chức, người lao động của Ban quản lý theo quy định của pháp luật và của Ủy ban nhân dân tỉnh.

#### **Điều 4. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực sau 10 (mười) ngày kể từ ngày ký ban hành và thay thế các Quyết định sau:

a) Quyết định số 282/2008/QĐ-UBND ngày 16/10/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh Ninh Thuận.

b) Quyết định 26/2011/QĐ-UBND ngày 05/7/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc sửa đổi Quyết định số 282/2008/QĐ-UBND ngày 16/10/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh Ninh Thuận.

c) Quyết định số 48/2009/QĐ-UBND ngày 10/02/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc giao nhiệm vụ quản lý các Cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh cho Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh Ninh Thuận.

d) Quyết định số 68/2009/QĐ-UBND ngày 28/02/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 1 Điều 2 Quyết định số 48/2009/QĐ-UBND ngày 10 tháng 02 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao nhiệm vụ quản lý các Cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh cho Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh Ninh Thuận.

2. Trưởng ban Ban quản lý có trách nhiệm:

a) Quyết định ban hành nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của các phòng thuộc Ban quản lý; quy định chức danh công chức cho từng phòng đảm bảo thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ được giao và phù hợp tình hình thực tế của Ban quản lý;

b) Quyết định ban hành quy chế làm việc của Ban quản lý, nội quy cơ quan, các quy định khác có liên quan đảm bảo cho điều hành, hoạt động của Ban quản lý theo quy định của pháp luật;

c) Chỉ đạo, điều hành, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra đảm bảo mọi hoạt động của Ban quản lý hiệu quả.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Trưởng ban Ban quản lý các khu công nghiệp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Như khoản 3 Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Xây dựng;
- Bộ Công thương;
- Ban quản lý các KCN Việt Nam;
- Cục Kiểm tra Văn bản (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh Ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban tổ chức Tỉnh Ủy;
- Chủ tịch và các Phó CT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh Ninh Thuận;
- Website: Chính phủ, Ninh Thuận;
- HĐND các huyện, thành phố;
- Đài PTTH, Báo Ninh Thuận;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- VPUB: QHXD, VX, TH, NC, KTN;
- Lưu: VT. NQH

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Lưu Xuân Vĩnh**